

DANH SÁCH TRỌNG TÀI VIÊN GỬI BỘ TƯ PHÁP CÔNG BỐ

(Theo Mẫu số 24/TP-TTTM của Thông tư số 12/2012/TT-BTP)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Số CMND/Hộ chiếu/Nơi cấp	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, Điện thoại liên lạc	Nghề nghiệp, trình độ chuyên môn	Ký tên	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Ngọc Anh	25/11/1975	Nam	Việt Nam	024998137/ Công an Thành phố Hồ Chí Minh	53 đường số 3, khu phố 9, phường Trường Thọ, Tp Thủ Đức Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
2	Cao Nhật Anh	20/7/1986	Nam	Việt Nam	025619247/ Công an Thành phố Hồ Chí Minh	18A/40/3 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật, Luật sư		
3	Lê Nguyễn Quốc Anh	03/4/1982	Nam	Việt Nam	023428662/ Công an Thành phố Hồ Chí Minh	62 Nguyễn Phúc Nguyên, phường 9, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
4	Châu Xuân Nhân Bằng	17/03/1986	Nam	Việt Nam	079086007419/ Cục cảnh sát	184/11 Đặng Văn Ngữ, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
5	Đinh Duy Bằng	20/12/1975	Nam	Việt Nam	280924535/ Công an tỉnh Bình Dương	1/5 tổ 5, khu phố Bình Hòa 2, phường Tân Phước Khánh, Thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Thạc sĩ Luật		

6	Lê Văn Cao	15/8/1983	Nam	Việt Nam	201802683/ Công an Thành phố Đà Nẵng	Phường Hòa Hiệp Nam, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng	Luật sư, Thạc sĩ Luật		
7	Nguyễn Đức Chánh	20/3/1984	Nam	Việt Nam	212229793/ Công an tỉnh Quảng Ngãi	Chung cư 4S Linh Đông, đường 30, phường Linh Đông, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
8	Kim Chanyoung	01/09/1979	Nam	Việt Nam	M08183120/ Hàn Quốc	2406 Richlane Residences, 1056A đường Nguyễn Văn Linh, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư, Tiến sĩ Luật		
9	Nguyễn Đình Châu	08/10/1968	Nam	Việt Nam	250439613/ Công an tỉnh Lâm Đồng	Số 16, Nguyễn Thái Bình, phường 2, TP. Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	Luật sư		
10	Hoàng Thế Cường		Nam	Việt Nam	225048504	Tổ 3 khóm Hòa Bắc, Vĩnh Hòa, Tỉnh Nha Trang, TP. Khánh Hòa	Thạc sĩ Luật, Giảng viên		
11	Hoàng Vũ Cường	1990	Nam	Việt Nam	024392370	391/16 Điện Biên Phủ, phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật, Giảng viên		
12	Lê Tiến Đạt	28/7/1989	Nam	Việt Nam	025992160/ Công an Thành phố Hồ Chí Minh	131/11 Hiệp Bình, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		

13	Đoàn Thị Phương Diệp	15/01/1977	Nữ	Việt Nam	025124305/ Công an Thành phố Hồ Chí Minh	Số 6 đường 17, khu dân cư Hiệp Bình Chánh (Sông Đà), phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Tiến sĩ Luật, Giảng viên		
14	Đào Mộng Diệp	27/01/1976	Nữ	Việt Nam	191774769/ Công an tỉnh Thừa Thiên Huế	16/2b Chế Lan Viên, Trường An, TP. Huế	Tiến sĩ Luật, Giảng viên		
15	Nguyễn Thanh Đình	1970	Nam	Việt Nam	040070000237	8/6/4 đường 13, phường Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
16	Lê Anh Đức	20/01/1987	Nam	Việt Nam	241923689/ Công an tỉnh Đắk Lắk	Đường 19/5, đường Ea Tam, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	Cử nhân Luật		
17	Bùi Minh Đức	02/01/1973	Nam	Việt Nam	361427047/ Công an Thành phố Cần Thơ	73/1A Ngô Quyền, phường An Cư, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Thạc sĩ QTKD, Cử nhân Luật, Cử nhân Kế toán		
18	Nguyễn Chí Dũng	15/8/1988	Nam	Việt Nam	070781696/ Công an tỉnh Tuyên Quang	Số 10/F3, Khu dân cư 3A, khu vực 5, phường An Bình, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Giảng viên, Thạc sĩ Luật		
19	Lê Văn Duyệt	10/10/1983	Nam	Việt Nam	049083000212/ Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và	Căn hộ số 318 (tầng 4) Lô G Chung cư Bàu Cát II, Hồng Lạc, phường 10, Quận Tân Bình, TP.	Luật sư		

					DLQG về dân cư	Hồ Chí Minh.			
20	Trần Văn Duy	17/38/1982	Nam	Việt Nam	013631691/ Công an thành phố Hà Nội	Số 17a, ngõ 180, Phố Phú Thượng, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội	Tiến sĩ Luật		
21	Nguyễn Hồ Dzu	18/10/1976	Nam	Việt Nam	022764520/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	116B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Cao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật, Cử nhân Kinh tế		
22	Lê Trạch Giang	29/11/1978	Nam	Việt Nam	025478950/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	Số 12 Đường S9, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, Tp. HCM	Thạc sĩ Luật		
23	Huỳnh Thị Hồng Hà	1990	Nữ	Việt Nam	225487049	1/1A Lê Hồng Phong, Phước Long, Nha Trang, Khánh Hòa	Cử nhân Luật		
24	Trần Sơn Hải	06/9/1989	Nam	Việt Nam	031089006940/ Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	P1805 CT1-102 USILK CITY, La Khê, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội	Thạc sĩ Luật		
25	Nguyễn Thị Thu Hiền	10/05/1978	Nữ	Việt Nam	025313929/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	323B khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật, Giảng viên		
26	Bùi Đức Hiên	08/108/1984	Nam	Việt Nam	031084004590/ Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và	Tô Khê, xã Phú Thị, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội	Tiến sĩ Luật		

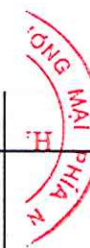
					DLQG về dân cư				
27	Nguyễn Tiến Hòa	26/4/1982	Nam	Việt Nam	012699811/ Công an Thành phố Hà Nội	004 Chung cư An Hòa 6, khu dân cư Nam Long, đường Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật, Luật sư		
28	Đinh Xuân Hồng	26/02/1985	Nam	Việt Nam	250538518/ Công an tỉnh Lâm Đồng	14D1 Thảo Điền, phường Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
29	Nguyễn Doãn Hồng	04/06/1983	Nam	Việt Nam	183366679/ Công an tỉnh Hà Tĩnh	Tổ 105, phường Hòa Quý, Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng	Luật sư		
30	Phí Thị Bích Hồng	24/09/1985	Nữ	Việt Nam	240709822/ Công an tỉnh Đắk Lắk	Số 8 Lê Quý Đôn, phường Tân An, TP. Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cử nhân Kế toán		
31	Lương Tường Huy	19/11/1986	Nam	Việt Nam	351608871/Công an tỉnh an Giang	Tổ 17, ấp Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, Tỉnh An Giang	Luật sư, Thạc sĩ Luật, Quản Tài viên		
32	Đặng Thái Huy	26/3/1972	Nam	Việt Nam	022446068/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	42/4 Nguyễn Văn Trỗi, phường 15, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật, Luật sư		
33	Jeon Jung Hwan	27/02/1980	Nam	Hàn Quốc	M16403277/ Hàn Quốc	1C-04-11 Sky Garden 1, phường Tân Phong, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		

						Minh			
34	Vũ Trọng Khang	18/12/1953	Nam	Việt Nam	020224360/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	31 Nơ Trang Long, phường 7, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật		
35	Nguyễn Minh Khánh	28/7/1982	Nam	Việt Nam	201607053/ Công an thành phố Đà Nẵng	7 đường Hóa Sơn 5, phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng	Luật sư		
36	Lê Đăng Khoa	10/10/1982	Nam	Việt Nam	012144651/ Công an Thành phố Hà Nội	Số 109A tập thể Đại học Luật, ngõ 10, phố Phan Văn Trường, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.	Tiến sĩ Luật, Giảng viên		
37	Hoàng Kim Khuyên	24/12/1985	Nữ	Việt Nam	013481368/ Công an Thành phố Hà Nội	Tổ 4, phường Đồng Mai, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội	Tiến sĩ Luật		
38	Nguyễn Ngọc Kiện	15/8/1978	Nam	Việt Nam	285605387	Tổ 9, phuo72ng Thủy Phương, Thị xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Tiến sĩ Luật, Giảng viên		
39	Yuho (Richard) Kim	23/3/1973	Nam	Hàn Quốc	M16432966/ Hàn Quốc	Tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	Luật sư		
40	Hồ Minh Kính	14/08/1959	Nam	Việt Nam	210015739/ Công an tỉnh Bình Định	78 Lê Hồng Phong, Quy Nhơn	Cử nhân Luật		

41	Lương Văn Lắm	1979	Nam	Việt Nam	024889725	132/2 Kha Vạn Cân, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ, Giảng viên		
42	Trần Thị Thùy Liên	03/07/1984	Nữ	Việt Nam	031955495/ Công an Hải Phòng	16A/119 phố Trung Hành, phường Đằng Lâm, Quận Hải An, TP. Hải Phòng	Luật sư, Thạc sĩ Luật		
43	Trương Thị Kim Liên	01/08/1978	Nữ	Việt Nam	201319549/ Công an Đà Nẵng	153 Nguyễn Văn Thoại, Quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng	Cử nhân Kinh tế		
44	Vũ Thị Phương Linh	23/12/1987	Nữ	Việt Nam	230752801/ Công an Gia Lai	218A Cống Quỳnh, Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật, Luật sư		
45	Nguyễn Mai Linh	01/10/1990	Nữ	Việt Nam	038190004254/ Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Chung cư Usilk 102, Văn Khê, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội	Giảng viên, Thạc sĩ Luật		
46	Đinh Quang Long	05/02/1989	Nam	Việt Nam	068089000081/ Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	131/1A4 Hiệp Bình, Khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
47	Thân Trọng Lý	08/5/1984	Nam	Việt Nam	271590409/ Công an tỉnh Đồng Nai	154 đường D1, Khu dân cư Nam Long, phường Phước Long B, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư, Thạc sĩ Luật		

48	Phạm Hồng Mạnh	02/6/1989	Nam	Việt Nam	079089006776/ Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	57/5/16B đường 18, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
49	Đỗ Văn Minh	01/11/1972	Nam	Việt Nam	02501712/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	2/6A đường số 23, phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư, cử nhân Luật, cử nhân Kinh tế		
50	Nguyễn Thành Nam	24/08/1978	Nam	Việt Nam	0010780162389/ Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	46 ngõ 191 Minh Khai, phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trung, TP. Hà Nội	Luật sư – Tiên sĩ Luật		
51	Phan Phương Nam	21/03/1979	Nam	Việt Nam	365141247/ Công an tỉnh Sóc Trăng	43/10/1 đường 42, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Tiến sĩ Luật		
52	Nguyễn Thị Hằng Nga	07/03/1973	Nữ	Việt Nam	001173009721/ Công an Thành phố Hà Nội	Số 6 ngách 22/80 Chùa Láng, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội	Luật sư, Hòa giải viên thương mại		
53	Phạm Văn Ngoan	07/11/1977	Nam	Việt Nam	084077000049/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	32 đường 28, khu dân cư Phong Phú 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư, Thạc sĩ		
54	Dương Thị Bích Ngọc	10/07/1979	Nữ	Việt Nam	092179001450/ Cục cảnh sát QLHC	218/8C Trần Hưng Đạo, phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều,	Luật sư		

					về TTXH	Tp. Cần Thơ			
55	Đặng Trường Nha	10/03/1975	Nam	Việt Nam	211602953/ Công an tỉnh Bình Định	Thôn Tân Tiến, xã Cát Tiến, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Luật sư		
56	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	17/05/1979	Nữ	Việt Nam	201440276/ Công an thành phố Đà Nẵng	Số 2 Nam Sơn 3, phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng	Giảng viên, Thạc sĩ Kinh tế		
57	Lê Duy Ninh	11/11/1957	Nam	Việt Nam	044057000429/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	277/31 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 15, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư, Giảng viên, Thạc sĩ Luật		
58	Lê Trung Phát	09/09/1985	Nam	Việt Nam	025690753/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	54 đường C12, phường 13, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
59	Nguyễn Vũ Phong	18/09/1987	Nam	Việt Nam	334230680/ Công an tỉnh Trà Vinh	Ấp Tân Hiệp, Xã Kim Hòa, Huyện Cầu Ngang, Tỉnh Trà Vinh	Luật sư		
60	Nguyễn Vĩnh Phú	1975	Nam	Việt Nam	201311694	153, Nguyễn Văn Thoại, Quận OS7 Trà, TP. Đà Nẵng, tỉnh Đà Nẵng	Cố vấn pháp lý, Thạc sĩ		
61	Nguyễn Ngọc Phú	07/3/1983	Nam	Việt Nam	225154438/ Công an tỉnh Khánh Hòa	139H4 Lý Chính Thắng, phường 7 Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
62	Nguyễn Thái Phúc	1955	Nam	Việt	023328920	39 đường 9, Cư xá Bình Thới,	Tiến sĩ;		



				Nam		phường 8, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh	Nguyên Giám đốc, Giảng viên cao cấp Học viện Tư pháp		
63	Bùi Thị Phương	05/12/1985	Nữ	Việt Nam	240715457/ Công an tỉnh Đắk Lắk	Tổ 6 Khối 6B, phường Tân Lợi, TP. Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cử nhân Kế toán		
64	Trần Lê Đăng Phương	11/08/1977	Nam	Việt Nam	351301566/ Công an tỉnh An Giang	114/45 đường Phạm Cự Lương, phường Mỹ Quý, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang	Tiến sĩ Luật		
65	Đặng Quang Phương	12/8/1953	Nam	Việt Nam	012705677/ Công an thành phố Hà Nội	Số 18 ngõ 16, phố Hoàng Cầu, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội	Tiến sĩ, Nguyên Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao		
66	Nguyễn Duy Phương	12/7/1996	Nam	Việt Nam	190604016/ Công an tỉnh Thừa Thiên Huế	66 Hải Triều, phường An Đông, TP. Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	PGS. Tiến sĩ Luật, Phó Hiệu trưởng Trường ĐH Luật, Đại học Huế		

67	Đặng Anh Quân	30/03/1978	Nam	Việt Nam	024787205/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	14 đường 21, phường 4, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh	Tiến sĩ Luật, Giảng viên, Luật sư		
68	Nguyễn Tấn Sơn	19/10/1976	Nam	Việt Nam	201556884/ Công an thành phố Đà Nẵng	1116/6/11A Lê Văn Lương, Nhơn Đức, Huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh	Tiến sĩ Luật, Giảng viên		
69	Bùi Đức Sỹ	07/10/1978	Nam	Việt Nam	025571306/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	228 Lê Hồng Phong, phường Công Thanh, TP. Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cử nhân Luật		
70	Vũ Tuấn Sỹ	10/10/1971	Nam	Việt Nam	03607104945/ Công an thành phố Hà Nội	87 Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội	Cử nhân Luật		
71	Phan Ngọc Tâm	1977	Nam	Việt Nam	225054128	501A Chung cư Gò Dầu 1, phường Tân Quý, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	Tiến sĩ, Giảng viên		
72	Võ Hoàng Tâm	15/02/1980	Nam	Việt Nam	089080000069/ Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH	18/7 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường An Hội, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Luật sư		
73	Nguyễn Nhật Thanh	29/07/1988	Nam	Việt Nam	066088000020/ Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư	3.11 Chung cư 24/16 đường Võ Oanh, phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	Giảng viên, Thạc sĩ Luật		

					trú và DLQG về dân cư				
74	Lê Văn Thanh	02/01/1989	Nam	Việt Nam	038089019932/ Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Ấp Hồ Tràm, xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Cử nhân Luật		
75	Nguyễn Văn Thành	05/10/1973	Nam	Việt Nam	240509529/ Công an Đắk Lắk	278A Lý Thường Kiệt, TP. Buôn Mê Thuật, tỉnh Đắk Lắk	Cử nhân Luật		
76	Nguyễn Phương Thảo	20/06/1989	Nữ	Việt Nam	087189000489/ Cục cảnh sát QLHC về TTXH	23/1/2 đường 27, khu phố 9, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật		
77	Từ Thanh Thảo	20/11/1982	Nam	Việt Nam	051082000080/ Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 53/176/11A đường số 4, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật, Giảng viên		
78	Lê Trọng Thêm	02/6/1986	Nam	Việt Nam	026055707/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	9.07 Lô CCC- Cô NIC ĐNA Lô 13B, ấp 5, PP, BC, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
79	Lê Nguyễn Gia Thiện	14/01/1987	Nam	Việt Nam	079087010611/ Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 31, đường số 14, khu dân cư Bình Phú, phường 11, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	Tiến sĩ Luật, Giảng viên		
80	Phạm Thị Thoa	26/7/1990	Nữ	Việt	285200725/ Công	Tháp Bali 2, Chung cư	Luật sư		

				Nam	an tỉnh Bình Phước	NewCity, 17 Mai Chí Thọ, phường Bình Khánh, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh			
81	Phạm Thị Giang Thu	03/08/1965	Nữ	Việt Nam	0011650011337/ Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Nhà 6, ngách 43/3 phố Hàm Tử Quan, phường Chương Dương, Quận Hoàng Kiếm, TP. Hà Nội	Tiến sĩ Luật Kinh tế, Giảng viên		
82	Huỳnh Quang Thuận	09/10/1990	Nam	Việt Nam	215169423/ Công an tỉnh Bình Định	78/8 đường 49, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Giảng viên, Thạc sĩ		
83	Trần Minh Thuận	28/02/1968	Nam	Việt Nam	025842494/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	333/27 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 7, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.	Thạc sĩ Luật		
84	Lương Văn Thuận	22/09/1973	Nam	Việt Nam	024368137/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	124/5k đường Phạm Thị Giây, ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
85	Phạm Thị Thúy	23/10/1990	Nữ	Việt Nam	151797023/ Công an tỉnh Thái Bình	Vũ Đông, TP. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình	Giảng viên, Thạc sĩ Luật		
86	Trần Thị Thanh Thủy	25/5/1978	Nữ	Việt Nam	001178017182/ Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và	Số 7, ngõ 8 Kim Mã, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Thạc sĩ Luật, Luật sư, Người đại		

					DLQG về dân cư		diện Sở hữu công nghiệp, Quản tài Viên		
87	Nguyễn Trương Tín	05/5/1977	Nam	Việt Nam	051077000196/ Cục cảnh sát	Chung cư The Art Gia Hòa – Số 523A Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật, Giảng viên		
88	Võ Trung Tín	22/12/1979	Nam	Việt Nam	093079000114/ Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 6.2, Chung cư Cửu Long, Nơ Trang Long, phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	Giảng viên, Tiến sĩ Luật		
89	Phan Lê Hoàng Toàn	208/3/1972	Nam	Việt Nam	024149876/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	B.608 Chung cư Ehome 5, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh	Giảng viên, Thạc sĩ Luật		
90	Hồ Thị Trâm	06/01/1987	Nữ	Việt Nam	186131800/ Công an tỉnh Nghệ An	Khối 8, Thị Trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	Luật sư		
91	Võ Thị Thu Trang	23/10/1986	Nữ	Việt Nam	083186000309/ Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Ấp Tân Quới II, xã Phước Hiệp, huyện Mô Cày Nam, Tỉnh Bến Tre	Cử nhân luật		
92	Lê Văn Tranh	22/12/1986	Nam	Việt Nam	250682159/ Công an tỉnh Lâm Đồng	D305 Hưng Phúc, Nguyễn Lương Bằng, Phú Mỹ Hưng,	Giảng viên, Thạc sĩ Luật		

						Quận 7, TP. Hồ Chí Minh			
93	Trần Minh Trị	17/05/1973	Nam	Việt Nam	092073003406/ Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 15 đường số 9, khu tái định cư Đại học Y dược, phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Luật sư, Chủ nhiệm Đoàn luật sư TP. Cần Thơ		
94	Hoàng Văn Trung	05/08/1956	Nam	Việt Nam	024182997/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	391/16 Điện Biên Phủ, phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
95	Đinh Bá Trung	26/5/1979	Nam	Việt Nam	083079000016/ Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 2/36A, đường 18, khu phố 3, phường Linh Chiểu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư, Thạc sĩ Luật		
96	Bành Quốc Tuấn	10/05/1979	Nam	Việt Nam	023225981/ Công an thành phố Hồ Chí Minh	D13/10 ấp 4, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh	Phó giáo sư, Tiến sĩ Luật		
97	Nguyễn Quang Tuyến	1966	Nam	Việt Nam	011848366	P301, C4 tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, Quận Đống Đa, TP. Đà Nẵng	Tiến sĩ, Giảng viên		
98	Lưu Xuân Vĩnh	01/7/1982	Nam	Việt Nam	090754998/ Công an tỉnh Thái Nguyên	Số 6 đường Tân Nhuệ, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	Luật sư		
99	Kiều Anh Vũ	11/01/1989	Nam	Việt Nam	381346423/ Công an tỉnh Cà Mau	97 Rạch Tàu, xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau	Luật sư, Thạc sĩ, Hòa giải		

							viên thương mại, Quản tài viên, Giảng viên		
100	Phùng Trấn Vũ	11/02/1981	Nam	Việt Nam	362409564/ Công an Thành phố Cần Thơ	31B, tổ 5 khu vực Thới Thuận, phường Thới An Đông, Quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ	Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế		
101	Trịnh Thanh Vũ	23/06/1984	Nam	Việt Nam	091084000134/ Cục cảnh sát QLHC về TTXH	18/2 khu vực 2, phường Hưng Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	Thạc sĩ Luật		
102	Trần Sĩ Vỹ	25/7/1982	Nam	Việt Nam	013640488/ Công an thành phố Hà Nội	P. 314 K2 Khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, Quận Long Biên, TP. Hà Nội	Luật sư		
103	Park Jun Yong	22/03/1969	Nam	Hàn Quốc	M49440689	T1-12A02 Estella, phường An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
104	Jeong, Yongwook	04/01/1976	Nam	Hàn Quốc	M06982902/ Hàn Quốc	C1-12-04, Central 1, Vinhomes Central Park, phường 22, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư, Kế toán viên, Thạc sĩ Luật		
105	Trần Trọng Hiếu	25/08/1988	Nam	Việt nam	321308081/Công an Bến tre	8A/A5 Thái Văn Lung, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	Cử nhân Luật, Luật sư		

106	Trần Hoàng Tú Linh	09/04/1989	Nữ	Việt Nam	024999949/Công an Thành phố Hồ Chí Minh	C17-04 Green Valley, P. Tân Phú, Quận 7, TP Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật, Giảng viên		
107	Nguyễn Quý Nhã Thi	20/02/1984	Nữ	Việt Nam	046184000102/ Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	3 Đường số 4, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	Cử nhân Luật Kinh doanh, Luật sư		
108	Nguyễn Thành Tựu	10/06/1982	Nam	Việt Nam	024838407/ Công an Thành phố Hồ Chí Minh	152/2/24 Nguyễn Văn Khôi, Phường 9, Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh	Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế		
109	Đoàn Thị Hồng Trang	22/10/1987	Nữ	Việt Nam	031389761/Công an Thành phố Hải Phòng	111 Nguyễn Cửu Vân, Phường 17, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh	Cử nhân luật, Luật sư		
110	Lê Bình Phương	19/11/1973	Nam	Việt Nam	087073001902/ Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	30/3A Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, TP. HCM	Thạc sĩ Luật, Giám đốc công ty luật		
111	Lê Tự Nhiên	20/05/1988	Nam	Việt Nam	052088000239/ Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	1135/17/8/19A Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Thuận, Quận 7, TP Hồ Chí Minh	Luật sư		
112	Nguyễn Thanh Đạm	15/06/1970	Nam	Việt	205312592/Công	A0806A Tòa Nhà Babylon số	Thạc sĩ Luật		

MAI PHU



				Nam	an Quảng Nam	683A Âu Cơ, phường Tân Thành, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh			
113	Nguyễn Thị Thu Trang	16/07/1989	Nữ	Việt Nam	001189033521/ Công an Thành phố Hà Nội	Tổ Dân phố số 12, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội	Tiến sĩ Luật		
114	Trần Linh Huân	22/11/1992	Nam	Việt Nam	215225430/ Công an tỉnh Bình Định	Thôn Thọ Phước, Xã Mỹ Hòa, Huyện Phù Mỹ, Tỉnh Bình Định	Thạc sĩ Luật		
115	Nguyễn Thế Hùng	30/12/1954	Nam	Việt Nam	049054000166/ Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	37 đường số 3, tổ 7, khu phố 9, phường Trường Thọ, Tp Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
116	Nguyễn Thanh Năm	18/08/1967	Nam	Việt Nam	049067000006/ Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	177/31 đường số 12, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh	Luật sư		
117	Lê Minh Nhựt	11/06/1992	Nam	Việt Nam	C8235943/Cục quản lý xuất nhập cảnh	Long Mỹ, Long Thành Bắc, Hòa Thành, Tây Ninh	Thạc sĩ, Giảng viên Luật		
118	Trần Thanh Tâm	20/10/1987	Nam	Việt Nam	049087000274/ Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về	A19.07 Chung cư Imperial Place, quận Bình Tân, TP. Hồ	Giảng viên, Thạc sĩ Luật		

					trật tự xã hội	Chí Minh			
119	Ngô Quốc Chiến	19/04/1976	Nam	Việt Nam	001076018854 Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp	Số nhà 31, phố Phan Đình Phùng, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	Giảng viên, PGS, Tiến sỹ Luật		
120	Phạm Duy Đức	03/10/1971	Nam	Việt Nam	013135411 Công an TP. Hà Nội cấp	P1-B8, Tập thể Học viện Nguyễn Ái Quốc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	Luật sư		
121	Nguyễn Hữu Thiện	22/12/1964	Nam	Việt Nam	079064011944 Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH cấp	44 đường Nam Hòa, Tổ 7, Khu phố 4, Phường Phước Long A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Luật sư		
122	Hà Huy Phong	20/07/1982	Nam	Việt Nam	042082000102 Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư cấp	Phòng 2008, tòa nhà CT12B, khu đô thị mới Kim Văn – Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	Luật sư		

Tổng số trọng tài viên: **122 Trọng tài viên.**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 07 năm 2022

Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức trọng tài

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



 Hoàng Văn Trung